

Số: 472/QĐ-CĐNDTNT

Bắc Kạn, ngày 04 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt danh sách học sinh, sinh viên được hưởng
chính sách nội trú học kỳ I, năm học 2018 - 2019**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ DTNT BẮC KẠN

Căn cứ Quyết định số: 53/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp;

Căn cứ Điều lệ Trường Cao đẳng nghề DTNT Bắc Kạn, ban hành kèm theo Quyết định số: 1792/QĐ-UBND ngày 05/11/2015 của UBND tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Biên bản họp xét chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên hệ Trung cấp K13, K15; Cao đẳng K3, học kỳ I, năm học 2018 – 2019 của Hội đồng xét Chính sách nội trú Trường Cao đẳng nghề DTNT Bắc Kạn họp ngày 03 tháng 12 năm 2018;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Tuyển sinh & Công tác HSSV,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách 170 học sinh, sinh viên học hệ chính quy thuộc đối tượng hưởng Chính sách nội trú theo Quyết định số: 53/2015/QĐ-TTg ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ có tên trong danh sách kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phụ trách Kế toán thực hiện cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác về chính sách nội trú theo quy định hiện hành.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng các Phòng, Khoa, phụ trách Kế toán và HSSV có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như điều 3 (t/h);
- BGH;
- GVCN;

Gửi bản giấy:

- Phòng TS&CTHSSV, Kế toán;
- Lưu: VT, TS&CTHSSV (Linh).

HIỆU TRƯỞNG

Trịnh Tiến Long

UBND TỈNH BẮC KẠN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ
DTNT BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC SINH, SINH VIÊN HƯỚNG CHÍNH SÁCH NỘI TRÚ

Học kỳ I năm 2018, hệ chính quy

Kèm theo Quyết định số: ~~442~~ /QĐ-CDNDTNT ngày 04 tháng 12 năm 2018 của

Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề DTNT Bắc Kạn

TT	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Địa chỉ			Lớp	Diện chính sách	Mức hưởng (%)	Ghi chú
1	Đặng Như	Hồng	19/12/2003	Nà Cà	Mỹ Thanh	Bạch Thông	BK	DTTS - HN	100%	
2	Lưu Anh	Tú	9/12/2003	Bản Rả	Mai Lạp	Chợ Mới	BK	DTTS - HN	100%	
3	Hứa Khánh	Hưng	2/12/2003	Nặm Giàng	Đổng Xá	Nà Rì	BK	DTTS - CN	100%	
4	Lương Long	Nhất	12/10/2002	Cốc Quang	Rả Bản	Chợ Đồn	BK	DTTS - HN	100%	
5	Đặng Văn	Khánh	5/12/2002	Khuổi Diến	Cốc Đán	Ngân Sơn	BK	DTTS - HN	100%	
6	Triệu Kim	Khải	26/01/2003	Bản Lù	Tân Sơn	Chợ Mới	BK	DTTS - HN	100%	
7	Lý Văn	Chấn	27/05/2002	Nà Cà	Bảng Thành	Pác Nặm	BK	DTTS - HN	100%	
8	Hà Văn	Huy	03/01/2003	Khuai Tổng	Mai Lạp	Chợ Mới	BK	DTTS - CN	100%	
9	Lâm Văn	Quang	08/08/2003	Bản Chàng	Mỹ Thanh	Bạch Thông	BK	DTTS - HN	100%	
10	Đặng Văn	Mạnh	10/06/2003	Phiêng Khảm	Mỹ Thanh	Bạch Thông	BK	DTTS - HN	100%	
11	Lý Văn	Quân	7/10/2003	Lũng Diéc	Bành Trạch	Ba Bể	BK	DTTS - HN	100%	
12	Bàn Quang	Thuận	19/01/2003	Bản Ca	Bình Trung	Chợ Đồn	BK	DTTS - CN	100%	
13	Liêu Văn	Trọng	30/7/2003	Lũng Vai	Còn Minh	Nà Rì	BK	DTTS - HN	100%	
14	Nông Tiến	Xa	05/04/2003	Bản Đồn	Yên Thịnh	Chợ Đồn	BK	DTTS - CN	100%	
15	Hoàng Văn	Cư	1/10/2002	Khuổi Chang	Dương Sơn	Nà Rì	BK	DTTS - HN	100%	

16	Nông Duy	Luận	12/4/1992	Pác Ban	Vân Minh	Nà Rì	BK	TC - ĐCN 01/K15	DTTS - HN	100%	Hường từ tháng 11/2019
17	Long Văn	Đại	13/8/2003	1A Nà Loạn	Sỹ Bình	Bách Thông	BK		DTTS - HN	100%	
18	Lâm Văn	Kiên	1/6/2003	Bản Chàng	Mỹ Thanh	Bách Thông	BK		DTTS - CN	100%	
19	Hoàng Ngọc	Linh	14/11/2002	Khau Liêu	Thượng Quan	Ngân Sơn	BK	TC - ĐDD 01/K15	DTTS - CN	100%	
20	Bàn Văn	Phượng	26/12/2003	Khâu Bút	Cao Thượng	Ba Bể	BK		DTTS - HN	100%	
21	Dương Văn	Toàn	4/11/2003	Đồng Lương	Quảng Chu	Chợ Mới	BK		DTTS - HN	100%	
22	Hoàng Văn	Linh	6/10/2000	Khười Đăm	Thượng Quan	Ngân Sơn	BK		DTTS - HN	100%	
23	Đặng Văn	Phong	19/01/2001	Nà Kít	Thượng Quan	Ngân Sơn	BK		DTTS - HN	100%	
24	Đàm Đình	Hung	22/09/2003	Nà Bàn	Xuất Hóa	TP Bắc Kạn	BK		DTTS - CN	100%	
25	Hà Văn	Công	20/7/2003	Nà Kham	Thanh Vân	Chợ Mới	BK		DTTS - CN	100%	
26	Đình Công	Cánh	18/06/2003	Nà Cù	Nông Hà	Chợ Mới	BK		DTTS - CN	100%	
27	Nông Văn	Chức	24/11/2001	Nà Còi	Bành Trạch	Ba Bể	BK		DTTS - HN	100%	
28	Lý Văn	Thường	30/10/2003	Khười Ngoài	Cốc Đán	Ngân Sơn	BK		DTTS - HN	100%	
29	Triệu Phúc	Đàm	19/12/2003	Bản Lủ	Tân Sơn	Chợ Mới	BK	TC - CBMA 01/K15	DTTS - HN	100%	
30	Lưu Tuấn	Đức	07/02/2002	Nà Cháo	Như Có	Chợ Mới	BK		DTTS - HN	100%	
31	Nông Thị	Hạnh	16/11/2000	Thôn 2A	Tân Lập	Chợ Đồn	BK		DTTS - CN	100%	
32	Hà Thị	Hiên	26/5/2003	Phiêng Khảo	Thanh Vân	Chợ Mới	BK		DTTS - HN	100%	
33	Dương Văn	Hoàng	06/02/2002	Khười Cây	Đồng Xá	Nà Rì	BK		DTTS - HN	100%	
34	Bàn Văn	Hoàng	19/10/2001	Nà Ránh	Thượng Quan	Ngân Sơn	BK		DTTS - HN	100%	
35	Chu Thị	Hương	09/07/2002	Khười Ngựa	Bằng Vân	Ngân Sơn	BK		DTTS - HN	100%	
36	Hoàng Thị Thanh	Huyền	08/07/2003	Nà Cai	Xuân Dương	Nà Rì	BK		DTTS - HN	100%	
37	Lã Thị Thu	Huyền	20/12/2003	Nà Chúa	Thanh Vân	Chợ Mới	BK		DTTS - HN	100%	
38	Đình Quang	Lâm	11/02/2003	Chi Lèn	Huyền Tung	TP Bắc Kạn	BK		DTTS - HN	100%	
39	Lô Thị	Lệ	15/08/2003	Nà Vải	Nghiên Loạn	Pác Nặm	BK		DTTS - HN	100%	
40	Đình Kim Khánh	Linh	14/01/2003	Nà Nậm	Thanh Bình	Chợ Mới	BK		DTTS - CN	100%	

41	Đặng Thị Mỹ	Linh	05/05/2002	Nà Thác	Đồng Xá	Na Rì	BK	TC - CBMA 01/K15	DTTS - HN	100%	
42	Hoàng Thị	Luyến	29/10/2002	Pác Ngòi	Nam Mẫu	Ba Bể	BK		DTTS - HN	100%	
43	Nông Thị Bích	Loan	03/07/2003	Chi Lèn	Huyền Tung	TP Bắc Kạn	BK		DTTS - HN	100%	
44	Bản Thị Minh	Huệ	22/10/2003	Nậm Dắt	Tân Sơn	Chợ Mới	BK		DTTS - HN	100%	
45	Bản Đức	Hiếu	17/11/2002	Tênh Kiết	Thượng Quan	Ngân Sơn	BK		DTTS - CN	100%	
46	Đinh Thị	Niệm	17/3/2003	Bán Vọt	Hòa Mục	Chợ Mới	BK	TC - CBMA 02/K15	DTTS - CN	100%	
47	Đào Văn	Quang	04/12/2001	Sáo Sào	Thượng Quan	Ngân Sơn	BK		DTTS - HN	100%	
48	Đặng Hý	Quý	18/12/2002	Tênh Kiết	Thượng Quan	Ngân Sơn	BK		DTTS - HN	100%	
49	Hoàng Thị Phương Thảo		20/7/2003	Pù Mò	Bằng Văn	Ngân Sơn	BK		DTTS - HN	100%	
50	Mạc Hà	Thế	05/11/2003	Bản Piêng	Lục Bình	Bạch Thông	BK		DTTS - CN	100%	
51	Hoàng Thị	Thoa	02/1/2003	Nà Cai	Xuân Dương	Na Rì	BK		DTTS - HN	100%	
52	Bé Thị Xuân	Thu	03/08/2003	Bản Piêng	Bạch Thông	TP Bắc Kạn	BK		DTTS - HN	100%	
53	Hoàng Thị Minh	Thư	28/11/2003	Khôi Duộc	Mỹ Thanh	Bạch Thông	BK		DTTS - HN	100%	
54	Bản Thị	Thương	25/01/2003	Nậm Dắt	Tân Sơn	Chợ Mới	BK		DTTS - HN	100%	
55	Lý Thị Kiều	Trang	26/09/2002	Nà Pèn	Huyền Tung	TP Bắc Kạn	BK		DTTS - CN	100%	
56	Lục Mùi	Diễm	17/07/2000	Nà Lầu	Tú Trĩ	Bạch Thông	BK	TH.Y 01A/K13	DTTS - CN	100%	
57	Lục Thị	Yến	16/02/2000	Tổ 10	TT Bằng Lũng	Chợ Đồn	BK		DTTS - HN	100%	
58	Đặng Văn	Giáp	2/9/2000	Thôm Sinh	Cốc Đán	Ngân Sơn	BK		DTTS - HN	100%	
59	Lô Thị	Quế	8/9/2001	Nà Cà	Đồng Xá	Na Rì	BK		DTTS - CN	100%	Hường từ tháng 8/2019
60	Hoàng Thị	Đôi	13/10/2001	Nà Tắc	Phong Huân	Chợ Đồn	BK		DTTS - HN	100%	Hường từ tháng 8/2019
61	Hoàng Phúc	Bình	18/10/2003	Nà Niêng	Khang Ninh	Ba Bể	BK	TC - CNKTCK 01/K15	DTTS - CN	100%	
62	Lò Văn	Bảng	25/03/2003	Khôi Trà	Cổ Linh	Pác Nặm	BK		DTTS - HN	100%	
63	Nông Văn	Cương	03/10/2002	Pá Danh	Huyền Tung	TP Bắc Kạn	BK		DTTS - CN	100%	
64	Phùng Văn	Đạo	05/06/2003	Nà Dài	Hà Hiệu	Ba Bể	BK		DTTS - HN	100%	
65	Đặng Tồn	Dát	09/11/2001	Phiêng Bùng	Sỹ Bình	Bạch Thông	BK		DTTS - CN	100%	

66	Nguyễn Minh	Hiếu	12/10/2003	Bản Lương I	Mỹ Thanh	Bạch Thông	BK	DTTS - HN	100%	
67	Lộc Văn	Khánh	15/6/2003	Nà Pỳ	Liêm Thủy	Nà Rì	BK	DTTS - CN	100%	
68	Dặng Tuấn	Hiếu	19/7/2003	Khuổi Ngựa	Bằng Văn	Ngân Sơn	BK	DTTS - HN	100%	
69	Ma Thê	Dinh	10/05/2003	Bản Đén 2	Quang Chu	Chợ Mới	BK	DTTS - HN	100%	
70	Ma Tiến	Dùng	27/01/2003	Bản Đén 2	Quang Chu	Chợ Mới	BK	DTTS - HN	100%	
71	Phùng Văn	Đức	12/12/2003	Nà Dài	Hà Hiếu	Ba Bể	BK	DTTS - HN	100%	
72	Triệu Nguyễn	Lược	14/01/2001	Khuổi Deng 2 Tân Sơn		Chợ Mới	BK	DTTS - HN	100%	
73	Liêu Văn	Doãn	13/02/2003	Bản Mèn	Dương Phong	Bạch Thông	BK	DTTS - HN	100%	
74	Triệu Quang	Hà	05/06/2001	Lũng Danh	Liêm Thủy	Nà Rì	BK	DTTS - HN	100%	
75	Vù Ngọc	Dương	12/07/2001	Tọt Cón	Cao Thượng	Ba Bể	BK	DTTS - HN	100%	
76	Đinh Văn	Đoàn	21/10/2003	Nà Pải	Thanh Mai	Chợ Mới	BK	DTTS - HN	100%	
77	Lý Văn	Quý	23/7/2003	Lũng Cầu	Kim Hỷ	Nà Rì	BK	DTTS - CN	100%	
78	Lường Văn	Nguyễn	24/09/2002	Khuổi Tào	Yên Mỹ	Chợ Đồn	BK	DTTS - HN	100%	
79	Nguyễn Đình	Vũ	25/5/2003	Nà Rẫy	Thanh Văn	Chợ Mới	BK	DTTS - HN	100%	
80	Phùng Đức	Huy	15/8/2002	Khuổi Táy B	Liếm Thủy	Nà Rì	BK	DTTS - HN	100%	
81	Nông Văn	Thuật	01/03/2003	Phiêng Dĩa	Yên Mỹ	Chợ Đồn	BK	DTTS - HN	100%	
82	Lý Chân	Nhân	19/12/2002	Nậm Tộc	Đôn Phong	Bạch Thông	BK	DTTS - HN	100%	
83	Lý Văn	Phúc	10/02/2003	Khuổi Phây	Quang Phong	Nà Rì	BK	DTTS - HN	100%	
84	Hoàng Gia	Thanh	04/02/2003	Nà Lốc	Nguyễn Phúc	Bạch Thông	BK	DTTS - HN	100%	
85	Lý Kiên	Sinh	03/04/2003	Nậm Tộc	Đôn Phong	Bạch Thông	BK	DTTS - HN	100%	
86	Trần Văn	Xuân	09/01/1996	Nà Văn	Xuân Dương	Nà Rì	BK	DTTS - CN	100%	
87	Dương Đức	Vững	03/04/2003	Bản Nhuan I	Quang Chu	Chợ Mới	BK	DTTS - CN	100%	
88	Triệu Văn	Tuấn	10/06/2002	Khuổi Bin	Thượng Quan	Ngân Sơn	BK	DTTS - HN	100%	
89	Đinh Văn	Tù	10/10/2003	Bản Mèn	Dương Phong	Bạch Thông	BK	DTTS - HN	100%	
90	Hoàng Văn	Tuấn	02/03/2002	Đông Dăm	Hà Hiếu	Ba Bể	BK	DTTS - HN	100%	

91	Nông Văn Tiến	18/05/2003	3A Nà Cà	Sỹ Bình	Bạch Thông	BK	TC - CNKTCK 02/K15	DTTS - CN	100%	
92	Nông Thành Lương	22/01/2003	Khuổi Duộc	Mỹ Thanh	Bạch Thông	BK		DTTS - HN	100%	
93	La Xuân Nghĩa	08/10/2003	Phiêng Cầm	Cao Kỳ	Chợ Mới	BK		DTTS - HN	100%	
94	Hoàng Xuân Ngân	05/03/2003	Nà Hân	Khang Ninh	Ba Bè	BK		DTTS - CN	100%	
95	Nông Đức Thắng	20/09/2003	Nà Vải	Quang Thuận	Bạch Thông	BK		DTTS - HN	100%	
96	Bản Văn Giang	29/01/2003	Phia Khao	Cốc Đán	Ngân Sơn	BK		DTTS - HN	100%	
97	Lý Văn Bằng	10/03/2002	Lũng Vải	Công Bằng	Pác Nặm	BK	TC - CNOTO 01/K15	DTTS - CN	100%	
98	Nguyễn Đức Cảnh	06/07/2001	Nà Diệc	Lạng San	Na Rì	BK		DTTS - CN	100%	
99	Liêu Văn Đoàn	07/02/2003	Kéo Hẩy	Rã Bân	Chợ Đồn	BK		DTTS - HN	100%	
100	Hứa Văn Dường	26/9/2003	Pác Chang	Lục Bình	Bạch Thông	BK		DTTS - HN	100%	
101	Bản Nguyễn Hào	05/03/2002	Khuổi Nà	Đồng Xá	Na Rì	BK		DTTS - HN	100%	
102	Đình Văn Hiệu	27/5/2002	Khuổi Dùm	Huyền Tụng	TP Bắc Kạn	BK		DTTS - CN	100%	
103	Long Văn Hiệu	4/1/2003	Cốc Tém	Kim Hỷ	Na Rì	BK		DTTS - HN	100%	
104	Hoàng Văn Hóa	09/11/2003	Pác Liễn	Nghiên Loan	Pác Nặm	BK		DTTS - HN	100%	
105	Nông Ngọc Hoàng	09/09/2003	Cốc Phia	Ấn Tinh	Na Rì	BK		DTTS - HN	100%	
106	Vừ Văn Hường	20/6/2002	Lũng Mít	Bằng Thành	Pác Nặm	BK		DTTS - HN	100%	
107	Triệu Đức Huy	25/08/2003	Nà Cà	Chu Hương	Ba Bè	BK		DTTS - HN	100%	
108	Bản Tiến Khánh	08/05/2003	Nà Đồng	Chu Hương	Ba Bè	BK		DTTS - HN	100%	
109	Hoàng Văn Thu	8/8/2003	Bản Nhuan I	Quảng Chu	Chợ Mới	BK		DTTS - HN	100%	
110	Đình Hải Hoàng	13/10/2003	Cốc Po	Thanh Bình	Chợ Mới	BK		DTTS - HN	100%	
111	Đình Hữu Chiêu	28/5/2003	Khuân Pì	Thượng Quan	Ngân Sơn	BK		DTTS - HN	100%	
112	Lương Đức Lộc	10/01/2003	Nà Kén	Vũ Muộn	Bạch Thông	BK	TC - CNOTO 02/K15	DTTS - HN	100%	
113	Lục Văn Luyến	26/12/2001	Nà Pèng	Đồng Viên	Chợ Đồn	BK		DTTS - HN	100%	
114	Trịnh Kim Nguyễn	22/03/2003	Nà Lạn	Lăng Ngâm	Ngân Sơn	BK		DTTS - HN	100%	
115	Triệu Quang Phong	29/06/2002	Slam Coóc	Thượng Quan	Ngân Sơn	BK		DTTS - HN	100%	
116	Phùng Văn Pu	13/9/2003	Nà Sang	Vi Hương	Bạch Thông	BK		DTTS - HN	100%	

117	Nông Mạnh	Thế	06/03/2002	Nà Pải	Dương Quang TP. Bắc Kạn	BK	TC - CNOTO 02/K15	DTTS - HN	100%	
118	Triệu Văn	Thường	04/10/2002	Nà Chúa	Thuần Mang	Ngân Sơn		DTTS - HN	100%	
119	Triệu Văn	Tĩnh	13/01/2003	Khai Chủ	Đông Viên	Chợ Đồn		DTTS - CN	100%	
120	Lâu Văn	Tu	28/07/2003	Lùng Mít	Bằng Thành	Pác Nặm		DTTS - HN	100%	
121	Tô Văn	Tuệ	25/3/2003	Khuổi Tào	Yên Mỹ	Chợ Đồn		DTTS - HN	100%	
122	Phùng Kiềm	Vân	28/11/2003	Nà Pải	Vi Hương	Bạch Thông		DTTS - HN	100%	
123	La Văn	Vũ	05/04/2003	Nà Lào	Đông Viên	Chợ Đồn		DTTS - HN	100%	
124	Ma Ngọc	Vũ	28/09/2002	Bản Lanh	Yên Nhuận	Chợ Đồn		DTTS - HN	100%	
125	Lương Xuân	Vinh	20/10/2002	Bản Sáo	Đại Sáo	Chợ Đồn		DTTS - HN	100%	
126	Ma Ngọc	Vũ	28/09/2002	Nà Chúa	Thuần Mang	Ngân Sơn		DTTS - HN	100%	
127	Lý Thị	Huê	28/10/2003	Khuổi Mụ	Vũ Loan	Nà Rì	TC - TT&BVT 01/K15	DTTS - HN	100%	
128	Triệu Thị	Lệ	26/11/2003	Nà Cà	Mỹ Thanh	Bạch Thông		DTTS - HN	100%	
129	Triệu Thị Minh	Nguyệt	29/09/2003	Năm Tóc	Đôn Phong	Bạch Thông		DTTS - HN	100%	
130	Lý Thị	Xuân	14/7/2003	Lùng Cẩu	Kim Hỷ	Nà Rì		DTTS - CN	100%	
131	Đặng Thị	Cỏi	23/01/2003	Lùng Cẩu	Kim Hỷ	Nà Rì		DTTS - HN	100%	
132	Lăng Thị Thùy	Dung	18/9/2003	Nà Cai	Xuân Dương	Nà Rì		DTTS - HN	100%	
133	Đặng Văn	Hiếu	24/08/2003	Khuổi Cháp	Thuần Mang	Ngân Sơn		DTTS - HN	100%	
134	Dương Thị	Hòa	8/4/2003	Khuổi Deng 1	Tân Sơn	Chợ Mới		DTTS - HN	100%	
135	Lương Triệu	Nghĩa	15/12/2003	Phiêng Quân	Quang Phong	Nà Rì		DTTS - HN	100%	
136	Bản Thị Bích	Ngọc	15/08/2003	Khuổi Cỏi	Kim Hỷ	Nà Rì		DTTS - HN	100%	
137	Triệu Hồng	Thảo	10/11/2003	Khuổi Bin	Thượng Quan	Ngân Sơn	TC - CNTY 01/K15	DTTS - HN	100%	
138	Ma Văn	Tuấn	13/12/2002	Cọn Luồng	Xuân La	Pác Nặm		DTTS - HN	200%	
139	Sầm Thị	Chung	14/9/2000	Nậm Cẩm	Cao thượng	Ba Bể		DTTS - HN	100%	Hướng từ tháng 11/2019
140	Bản Thủy	Chang	15/11/2003	Tát Rịa	Cốc Đán	Ngân Sơn		DTTS - HN	100%	
141	Phùng Thị	Chung	14/07/2002	Cốc Ó	Thuần Mang	Ngân Sơn		DTTS - HN	100%	

142	Chu Thị	Đào	29/11/2003	Bản Giang	Thuần Mang	Ngân Sơn	BK	TC - CNTY 01/K15	DTTS - CN	100%	
143	Triệu Văn	Dương	1/10/2003	Nậm Rặc	Vũ Loan	Na Rì	BK		DTTS - HN	100%	
144	Triệu Thị	Hằng	02/03/2003	Nậm Cà	Lạng San	Na Rì	BK		DTTS - HN	100%	
145	Đặng Thị	Hạnh	10/4/2003	Khuổi Diễn	Cốc Đán	Ngân Sơn	BK		DTTS - CN	100%	
146	Đinh Thị	Huệ	15/02/2003	Nà Dương	Ấn Tinh	Na Rì	BK		DTTS - HN	100%	
147	Lý Thị	Huyền	4/8/2003	Phiêng Lềng	Cốc Đán	Ngân Sơn	BK		DTTS - HN	100%	
148	Lương Thị Thanh	Liêm	28/07/2003	Roòng Tùm	Thanh Vắn	Chợ Mới	BK		DTTS - HN	100%	
149	Phương Thị	Mới	04/11/2003	Lùng Xiên	Vũ Muộn	Bạch Thông	BK		DTTS - HN	100%	
150	Đặng Thị	Nga	31/03/2003	Khuổi Ngọa	Bằng Vắn	Ngân Sơn	BK		DTTS - HN	100%	
151	Bàn Thị	Ngân	12/5/2003	Thôn Sinh	Cốc Đán	Ngân Sơn	BK		DTTS - HN	100%	
152	Triệu Thị	Nhung	2/2/2003	Nà Cháo	Cốc Đán	Ngân Sơn	BK		DTTS - CN	100%	
153	Đặng Thị	Tâm	29/4/2003	Khuổi Diễn	Cốc Đán	Ngân Sơn	BK		DTTS - CN	100%	
154	Hoàng Thị	Thùy	21/02/2003	Nà Cai	Xuân Dương	Na Rì	BK		DTTS - HN	100%	
155	Vì Thị Huyền	Trang	13/9/2003	Pác Nghè 1	Địa Linh	Ba Bể	BK		DTTS - HN	100%	
156	Hoàng Thị Thu	Thùy	01/12/2000	Nà Ma	Hà Hiệu	Ba Bể	BK	CĐ - TH.Y/K3	DTTS - CN	100%	
157	Dương Văn	Dự	2/2/2000	Vằng Khít	Lương Thượng	Na Rì	BK		DTTS - HN	100%	
158	Chúc Tồn	Khe	1/11/1993	Nậm Sai	Công Bằng	Pác Nặm	BK		DTTS - HN	100%	
159	Đàm Anh	Tú	11/9/1996	Bắc Sen	Xuân Dương	Na Rì	BK		DTTS - CN	100%	
160	Lưu Văn	Tuyển	12/11/2000	Khau Mạ	Hà Vị	Bạch Thông	BK		DTTS - CN	100%	
161	Lục Văn	Hòa	16/3/2000	Bản Cầy	TT Nà Phắc	Ngân Sơn	BK	CĐ - CNOTO/K3	DTTS - HN	100%	
162	Cao Văn	Anh	25/11/2000	Chiềng Mưng	Điền Thượng	Bá Thước	TH		DTTS - HN	100%	
163	Nguyễn Tuấn	Thành	14/03/1998	Bản Cầy	TT Nà Phắc	Ngân Sơn	BK		DTTS - HN	100%	
164	Lăng Văn	Toàn	25/5/2000	Gốc Thị	Nam Hòa	Đồng Hỷ	TN		DTTS - CN	100%	
165	Triệu Đức	Đán	13/02/2000	Nà Tu	Cắm Giàng	Bạch Thông	BK	CĐ - ĐCN/K3	DTTS - CN	100%	
166	Nguyễn Nông	Tướng	18/03/2000	Nà Chá	Ví Hương	Bạch Thông	BK		DTTS - HN	100%	

167	Ma Văn	Trình	15/09/1992	Bản Đôn	Yên Thương	Chợ Đồn	BK	CB - ĐCN/K3	DTTS - HN	100%	
168	Lý Văn	Sư	03/12/2000	Nà Chá	Vi Hương	Bạch Thông	BK		DTTS - HN	100%	
169	Đình Duy	Hiếu	03/3/2000	Nà Kén	Vũ Mụn	Bạch Thông	BK		DTTS - HN	100%	
170	Nông Thiên	Đình	7/10/1995	Nà Khuổi	Yên Thương	Chợ Đồn	BK		DTTS - HN	100%	

Giai Thích:

DTTS - HN: Người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo

DTTS - CN: Người dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo

NGƯỜI LẬP



Triệu Văn Linh

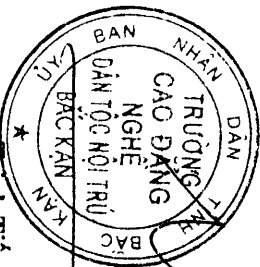
PHÒNG TUYỂN SINH & CT HSSV
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thái Hà

Bắc Kạn, ngày 04 tháng 12 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



Trịnh Tiến Long

